

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - BỘ CÔNG AN

**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO - BỘ CÔNG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2009/TTLT-
BGDDT-BCA

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2009

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại
các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 43/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi

hành một số điều của Luật công an nhân dân;

Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định những nội dung và biện pháp phối hợp công tác giữa hai ngành Giáo dục và Công an nhằm đảm bảo an ninh, trật tự tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Thông tư được áp dụng đối với các cơ sở giáo dục thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi chung là các nhà trường) và cơ quan công an các cấp từ trung ương đến địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an

1. Đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường là trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan, trong đó trách nhiệm của nhà trường và cơ quan công an là nòng cốt.

2. Nội dung công tác phối hợp gồm: phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh với âm mưu, hoạt động gây mất an ninh, trật tự nhà trường; phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xử lý các vấn đề về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có liên quan đến người học và cán bộ, nhà giáo.

3. Công tác phối hợp giữa hai ngành được thống nhất từ trung ương đến địa phương, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành; khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trường học cần đảm bảo sự chủ động, kịp thời, có sự trao đổi thống nhất trước khi quyết định.

Điều 3. Nhiệm vụ của nhà trường

1. Thực hiện công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BGDDT ngày 20 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Chủ động phối hợp với cơ quan công an và các cơ quan chức năng ở địa

phương để có phương án, kế hoạch cụ thể nhằm tăng cường giáo dục, định hướng, nắm bắt về tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức cảnh giác của người học và cán bộ, nhà giáo đối với âm mưu và hoạt động chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch. Tuyên truyền, giáo dục, quản lý để người học không bị kích động, lôi kéo tham gia tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật.

3. Có kế hoạch cụ thể và chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và gia đình người học, đặc biệt là cơ quan công an trong công tác đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Định kỳ phối hợp với công an địa phương tổ chức giao ban, kiểm tra nắm tình hình, bàn biện pháp quản lý người học ở ngoại trú.

4. Phối hợp chặt chẽ với gia đình người học, công an địa phương và các cơ quan chức năng để có biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn những tác động tiêu cực trong việc sử dụng dịch vụ internet, trò chơi điện tử, điện thoại di động,... đối với người học. Chủ động kiến nghị với chính quyền địa phương có biện pháp kiểm tra, giám sát, giải tỏa các hàng quán, dịch vụ xung quanh trường học, ký túc xá nếu có biểu hiện phức tạp về an ninh, trật tự, hoạt động vi phạm pháp luật.

5. Đảm bảo nội dung, đổi mới phương pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống đối với người học trong các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người học, cán bộ, nhà giáo.

6. Thực hiện nghiêm túc các quy định có liên quan đến vấn đề hội nhập, hợp tác quốc tế về giáo dục và đào tạo, tiếp nhận, sử dụng viện trợ, học bổng của cá nhân, tổ chức nước ngoài; chủ động cung cấp cho cơ quan công an thông tin, tình hình hoạt động liên quan đến yếu tố nước ngoài để phối hợp trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

7. Phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, các hoạt động tự quản của người học trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự nhà trường.

8. Thường xuyên kiện toàn để duy trì hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, lực lượng chuyên trách công tác bảo vệ an ninh, trật tự và đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên. Đầu tư nhân lực, kinh phí, trang thiết bị cần thiết để các lực lượng này hoàn thành tốt nhiệm vụ.

9. Hiệu trưởng (Giám đốc) nhà trường định kỳ chủ trì tổ chức đối thoại với người học và cán bộ, nhà giáo để phát hiện, đề xuất với cấp trên hoặc giải quyết theo thẩm quyền nguyện vọng chính đáng của người học và cán bộ, nhà giáo; xử lý kịp thời biểu hiện gây mất an ninh nội bộ, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, mất đoàn kết, khiếu kiện tập thể, vượt cấp.

Điều 4. Nhiệm vụ cơ quan công an các cấp

1. Lực lượng công an các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được phân công:

a) Chủ động tham mưu, hướng dẫn và phối hợp với các nhà trường trên địa bàn về công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Hỗ trợ, phối hợp với lực lượng công an và các nhà trường ngoài địa bàn quản lý giải quyết các vụ việc về an ninh, trật tự có liên quan;

b) Thường xuyên trao đổi với nhà trường các thông tin liên quan đến tội phạm, tệ nạn xã hội và âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch nhằm tác động lôi kéo người học và cán bộ, nhà giáo để chủ động phối hợp phòng ngừa. Phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người học, cán bộ, nhà giáo;

c) Chủ động tham mưu với các cơ quan quản lý giáo dục, các nhà trường trên địa bàn có kế hoạch thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh nội bộ, đẩy mạnh công tác giáo dục ý thức chính trị, trách nhiệm cho cán bộ, nhà giáo và người học trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự các nhà trường;

d) Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành quy định quản lý nhà trường cho người học và quy chế phối hợp quản lý người học ở ngoại trú. Chủ động phối hợp với các nhà trường trong việc quản lý, định kỳ kiểm tra việc ăn, ở,

sinh hoạt, việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy của người học ở ký túc xá, người học ở ngoại trú;

đ) Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng ở địa phương kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các vi phạm trong các hoạt động dịch vụ: hàng quán, internet, trò chơi điện tử, karaoke, trông giữ xe,... làm ảnh hưởng đến việc học tập, rèn luyện của người học và an ninh, trật tự khu vực xung quanh nhà trường;

e) Thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình nhằm phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, đặc biệt là các hành vi đe dọa, hành hung, cưỡng đoạt tài sản của người học ở khu vực xung quanh trường học;

f) Thông báo kịp thời với nhà trường các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến người học, cán bộ, nhà giáo để cùng phối hợp, xử lý;

g) Tham mưu, phối hợp với các nhà trường phát động và nhân rộng mô hình, gương điển hình tiên tiến trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các nhà trường;

h) Công an quận (huyện, thị xã, thành phố) và công an phường (xã, thị trấn) định kỳ chủ trì tổ chức giao ban với cơ quan quản lý giáo dục và các nhà trường trên địa bàn quản lý để nắm tình hình và bàn biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự tại các nhà trường.

2. Lực lượng bảo vệ An ninh nội bộ và Văn hóa tư tưởng chủ trì:

a) Phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng danh nghĩa hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo để thâm nhập nội bộ, phá hoại tư tưởng hoặc điều tra, thu thập tin tức về tình hình kinh tế, chính trị xã hội Việt Nam;

b) Phối hợp với các nhà trường và tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam chủ động nắm tình hình diễn biến tư tưởng và giáo dục ý thức chính trị cho người học; kịp thời phát hiện những dấu hiệu phức tạp về an ninh để có biện pháp xử lý, không để phát sinh việc gây rối, biểu tình, tuyên truyền phát triển đạo, lập các hội nhóm, diễn đàn trái phép,... trong người học;

c) Phối hợp quản lý về an ninh, trật tự trong hoạt động đào tạo của các cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam, có biện pháp đấu tranh, ngăn chặn hoạt động phức tạp của phía nước ngoài, của giáo viên và sinh viên người nước ngoài tại Việt Nam vi phạm pháp luật;

d) Phối hợp với các nhà trường bảo vệ an ninh, an toàn trong các kỳ thi; tăng cường công tác nắm tình hình, phối hợp đấu tranh với các loại tội phạm liên quan trực tiếp đến các nhà trường như: thi thuê, thi hộ, làm giấy tờ, văn bằng chứng chỉ giả mạo,...

Điều 5. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục ở địa phương

1. Chủ trì, phối hợp với cơ quan công an cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp cụ thể về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong các nhà trường thuộc phạm vi quản lý theo nội dung của Thông tư liên tịch này và điều kiện cụ thể của địa phương; định kỳ phối hợp tổ chức giao ban, đánh giá tình hình, kiểm tra việc thực hiện Quy chế phối hợp.

2. Chỉ đạo tổ chức thực hiện Thông tư liên tịch; tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết theo từng giai đoạn và báo cáo cơ quan quản lý giáo dục cấp trên về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong các nhà trường thuộc phạm vi quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm của Hiệu trưởng (Giám đốc) nhà trường

1. Ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường quy định tại Điều 3 của Thông tư liên tịch này.

2. Chủ trì phối hợp với cơ quan công an ở địa phương xây dựng Quy chế phối hợp về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường, định kỳ tổ chức giao ban, đánh giá tình hình thực hiện Quy chế phối hợp; sơ kết hàng năm, tổng kết theo từng giai đoạn và báo cáo cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp về công tác đảm bảo an ninh, trật tự của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan công an các cấp ở địa phương

1. Ban hành kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan công an quy định tại Điều 4 của Thông tư liên tịch này.

2. Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục cùng cấp và các nhà trường đóng trên địa bàn xây dựng Quy chế phối hợp công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong nhà trường; phối hợp tổ chức giao ban, sơ kết hàng năm, tổng kết theo từng giai đoạn và báo cáo cấp trên về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong các nhà trường trên địa bàn quản lý.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2010.

2. Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 10/2002/TTLT-GD&ĐT-CA ngày 22 tháng 3 năm 2002 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an về công tác bảo vệ an ninh - trật tự trong trường học.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an; Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan công an các cấp ở địa phương; Thủ trưởng cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

chịu trách nhiệm thi hành Thông tư liên tịch này.

2. Vụ Công tác học sinh, sinh viên (Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Cục Bảo vệ An ninh nội bộ và Văn hóa tư tưởng (Tổng Cục An ninh - Bộ Công an) chủ trì tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Thông tư liên tịch này. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc

thực hiện Thông tư liên tịch trong phạm vi toàn ngành Giáo dục và Công an.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Công tác học sinh, sinh viên) và Bộ Công an (qua Cục Bảo vệ An ninh nội bộ và Văn hóa tư tưởng) để được chỉ đạo, hướng dẫn./.

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG AN
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hưởng

KT. BỘ TRƯỞNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Vinh Hiền